

Số: 21 /KL-TTSLĐTBXH

Ninh Thuận, ngày 14 tháng 5 năm 2024

### **KẾT LUẬN THANH TRA**

#### **Việc chấp hành các quy định của pháp luật Lao động, An toàn vệ sinh lao động, Bảo hiểm xã hội, Bình đẳng giới tại Công ty Cổ phần Bio Tonic**

Thực hiện Quyết định số 37/QĐ-TTSLĐTBXH ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Chánh Thanh tra Sở Lao động-Thương binh và Xã hội về thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về lao động, An toàn vệ sinh lao động, Bảo hiểm xã hội, Bình đẳng giới tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Ngày 15 tháng 04 năm 2024, Đoàn thanh tra theo Quyết định số 37/QĐ-TTSLĐTBXH đã tiến hành thanh tra tại Công ty Cổ phần Bio Tonic; thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm thanh tra ngày 31/3/2024.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 61/BC-ĐTT ngày 07/5/2024 của Trưởng Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Ninh Thuận kết luận như sau:

#### **I. THÔNG TIN CHUNG**

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Bio Tonic.
- Trụ sở chính của doanh nghiệp: Thôn Khánh Tường, xã Tri Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.
- Năm thành lập: Năm 2022.
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty Cổ phần.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 4500655058 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận cấp lần đầu ngày 12/04/2022, cấp thay đổi lần 02 vào ngày 26/9/2022.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Nuôi trồng thủy sản biển.
- Điện thoại giao dịch: 092.998.7979
- Số tài khoản:
  - + 050972272829 mở tại Ngân hàng Sacombank Chi nhánh Ninh Thuận.
  - + 490222221368 mở tại Ngân hàng Agribank Chi nhánh Ninh Thuận.
- Tổng số người đang làm việc tại doanh nghiệp: 17 người (01 Tổng Giám đốc; 16 người lao động, trong đó có 06 lao động nữ).

#### **II. TÌNH HÌNH CHẤP HÀNH CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ LAO ĐỘNG, AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG, BẢO HIỂM XÃ HỘI,**

## **BÌNH ĐĂNG GIỚI TẠI DOANH NGHIỆP** (Từ 01/01/2023 đến thời điểm thanh tra)

### **1. Các loại báo cáo định kỳ**

- Báo cáo định kỳ về tình hình tuyển dụng và sử dụng lao động 06 tháng đầu năm và cả năm với cơ quan quản lý nhà nước về lao động ở địa phương: Không.

- Báo cáo định kỳ về tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp 06 tháng đầu năm và cả năm với cơ quan quản lý về lao động tại địa phương: Không.

### **2. Tuyển dụng và đào tạo lao động**

- Số lao động tuyển mới: 18 người.

- Hình thức và phương thức tuyển, quy chế tuyển dụng lao động: Tuyển dụng thông qua sự giới thiệu của người lao động đang làm việc tại Công ty. Sau đó Công ty tiến hành phỏng vấn trực tiếp người lao động.

- Việc thu phí tuyển dụng người lao động, nhận tài sản hoặc tiền đặt cọc người lao động để đảm bảo thực hiện hợp đồng lao động: Không.

- Việc giữ bản chính văn bằng, chứng chỉ gốc hoặc giấy tờ tùy thân của người lao động: Không.

- Việc xây dựng kế hoạch đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề: Có thực hiện.

- Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho cơ quan quản lý nhà nước về lao động địa phương: Có thực hiện.

- Hình thức đào tạo: Đào tạo nội bộ trực tiếp trong quá trình làm việc.

- Việc ký kết hợp đồng đào tạo nghề: Không phát sinh.

- Thời gian thử việc người lao động: Không có người lao động thử việc.

- Thực hiện ký kết hợp đồng học nghề, tập nghề: Không phát sinh.

### **3. Thực hiện hợp đồng lao động**

- Số người không thuộc diện phải ký kết hợp đồng lao động: 01 người (Tổng Giám đốc).

- Số người thuộc diện phải ký kết hợp đồng lao động: 16 người.

- Số người đã ký kết hợp đồng lao động: 16 người; cụ thể:

+ Hợp đồng lao động không xác định thời hạn: 0 người.

+ Hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 12 tháng đến 36 tháng: 08 người.

+ Hợp đồng lao động có thời hạn từ đủ 03 tháng đến dưới 12 tháng: 08 người.

- Số người chưa kí hợp đồng lao động: 0 người.

- Số người lao động thuê lại: Không phát sinh.
- Số lao động bị mất việc làm: 0 người; việc trả trợ cấp mất việc làm cho người lao động bị mất việc làm: 0 người.
- Việc thực hiện báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước khi cho nhiều người lao động mất việc làm: Không phát sinh.
- Số lao động thôi việc: 0 người; việc trả trợ cấp thôi việc cho người lao động thôi việc đủ điều kiện được hưởng trợ cấp thôi việc: Không phát sinh.

#### **4. Thỏa ước lao động tập thể**

- Nội dung Thỏa ước lao động tập thể đã ký: Chưa xây dựng.
- Việc gửi Thỏa ước lao động tập thể đã ký đến cơ quan quản lý nhà nước về lao động địa phương: Chưa thực hiện.
- Thực hiện đối thoại trực tiếp tại nơi làm việc: Có thực hiện.
- Thực hiện tổ chức thương lượng tập thể: Có thực hiện.

#### **5. Thời giờ làm việc và nghỉ ngơi**

- Thời giờ làm việc hàng ngày, hàng tuần trong điều kiện lao động, môi trường lao động bình thường: 8 giờ/ngày, không quá 48 giờ/tuần.
- Thời giờ làm việc hàng ngày, hàng tuần trong điều kiện lao động đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm: Không phát sinh.
- Việc thực hiện các quy định về thời giờ nghỉ ngơi: Thực hiện theo quy định.
- Số giờ làm thêm hàng ngày, hàng tuần và hàng năm: Không phát sinh.
- Việc thực hiện các quy định về nghỉ lễ, tết, nghỉ việc riêng có lương: Có; nghỉ việc riêng không hưởng lương: Có thực hiện.
- Số ngày nghỉ hàng năm đối với lao động làm công việc bình thường: 12 ngày; lao động làm các công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm: 16 ngày.

#### **6. Tiền lương và trả công lao động**

- Mức lương tối thiểu doanh nghiệp đang áp dụng: 3.700.000 đồng/tháng.
- Thu nhập cao nhất: 35.000.000 đồng/tháng; thấp nhất: 3.700.000 đồng/tháng; bình quân: 7.500.000 đồng/tháng.
- Phương pháp trả lương: Trả qua tài khoản (thẻ) người lao động mở tại ngân hàng.
- Các hình thức trả lương doanh nghiệp đang áp dụng: Theo thời gian và theo khoán.
- Việc xây dựng hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động: Có thực hiện.
- Xây dựng tiêu chuẩn để xếp lương, điều kiện nâng bậc lương: Có.

- Xây dựng quy chế thưởng: Có thực hiện.
- Tiền lương làm thêm giờ: Không phát sinh.
- Tiền lương làm việc vào ban đêm: Không phát sinh.
- Việc trả lương những ngày chưa nghỉ hàng năm hoặc ngày chưa nghỉ hết số ngày nghỉ hàng năm cho người lao động: Có thực hiện.
- Tiền lương ngừng việc và cách giải quyết tiền lương trong các trường hợp thiếu việc làm: Không phát sinh.
- Tình hình khấu trừ tiền lương của người lao động: Không.
- Việc phạt tiền, trừ lương người lao động: Không.
- Theo dõi việc trả lương cho người lao động của các cai thầu, cơ sở trung gian: Không phát sinh.
- Tiền ăn ca (*nếu có*): 680.000 đồng/người/tháng.

## **7. An toàn lao động, vệ sinh lao động**

### **7.1. Việc thực hiện các quy định về an toàn lao động, điều tra tai nạn lao động**

- Số lao động làm các công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm: Không phát sinh.
- Số lao động làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động: 01 người.
- Xây dựng kế hoạch, biện pháp an toàn lao động, vệ sinh lao động và cải thiện điều kiện lao động hàng năm: Có thực hiện.
- Thực hiện chế độ tự kiểm tra về an toàn vệ sinh lao động đối với các máy, thiết bị, nhà xưởng, kho tàng: Có thực hiện.
- Việc bố trí người làm công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động: Có thực hiện nhưng chưa xuất trình hồ sơ của người này đã được huấn luyện an toàn vệ sinh lao động.
- Việc thực hiện định kỳ kiểm tra, bảo dưỡng máy, thiết bị, nhà xưởng, kho tàng theo Luật định: Có thực hiện.
- Tổng số các loại máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động: 05; Số máy, thiết bị, vật tư đã kiểm định: Chưa (Đã đăng ký kiểm định tại Công ty TNHH Đào tạo Kỹ thuật - Huấn luyện An toàn, dự kiến có kết quả kiểm định vào ngày 10/5/2024); khai báo thiết bị, máy móc, thiết bị vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động cho cơ quan quản lý nhà nước: Không.
- Số người sử dụng lao động và người lao động đã được huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động: 0 người; số người chưa được huấn luyện: 17 người.
- Việc trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động: Có thực hiện.

- Việc xây dựng, niêm yết các nội quy, quy trình vận hành các loại máy, thiết bị và các biện pháp làm việc an toàn, vệ sinh lao động: Có.

- Tổng số vụ tai nạn lao động: Trong thời kỳ thanh tra doanh nghiệp không xảy ra tai nạn lao động.

- Việc trang bị phương tiện bảo hộ lao động cho người lao động: Có thực hiện.

- Việc thực hiện các biện pháp kỹ thuật nhằm cải thiện điều kiện, môi trường làm việc: Có phương án cải thiện điều kiện môi trường làm việc.

## **7.2. Việc thực hiện các quy định về quản lý vệ sinh lao động và sức khỏe người lao động**

- Việc bố trí người làm công tác y tế hoặc hợp đồng với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Chưa (Đã đăng ký hợp đồng với cơ sở y tế cung cấp dịch vụ y tế theo quy định).

- Việc đo, kiểm tra môi trường tại nơi làm việc: Chưa (Đã đăng ký quan trắc môi trường lao động theo quy định).

- Việc bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, độc hại: Không phát sinh.

- Việc tổ chức khám sức khỏe cho người lao động: Đã thực hiện và khám phát hiện bệnh nghề nghiệp: Chưa (Đã đăng ký khám phát hiện bệnh nghề nghiệp).

- Lập hồ sơ quản lý, theo dõi sức khỏe người lao động, Lập hồ sơ theo dõi người lao động bị bệnh nghề nghiệp, Lập hồ sơ vệ sinh môi trường lao động: Không.

- Việc trang bị phương tiện kỹ thuật, y tế phục vụ ứng cứu, sơ cứu khi xảy ra sự cố, tai nạn lao động: Có thực hiện.

## **8. Lao động đặc thù**

### **8.1. Các quy định riêng đối với lao động nữ**

- Tổng số lao động nữ đang làm việc tại doanh nghiệp: 06 người.

- Thực hiện các quy định riêng đối với lao động nữ, gồm:

+ Thực hiện quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với lao động nữ: Có thực hiện.

+ Những trường hợp sa thải hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với lao động nữ trong doanh nghiệp: Không.

+ Việc bố trí chỗ thay quần áo, buồng tắm và buồng vệ sinh cho lao động nữ: Có thực hiện.

+ Việc thực hiện các chế độ cho lao động nữ mang thai, nghỉ thai sản và đảm bảo việc làm cho lao động nữ sau khi nghỉ thai sản: Có thực hiện.

**8.2. Các quy định riêng đối với lao động chưa thành niên; lao động là người nước ngoài; lao động là người khuyết tật, người cao tuổi:** Trong thời kỳ thanh tra (từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm thanh tra) Công ty không sử dụng lao động chưa thành niên; lao động là người nước ngoài; lao động là người khuyết tật, người cao tuổi.

### **9. Lĩnh vực bình đẳng giới**

- Cơ hội việc làm giữa nam và nữ tại doanh nghiệp: Bình đẳng.
- Chế độ trả công giữa lao động nữ và lao động nam khi cùng làm việc như nhau: Bình đẳng.
- Tỷ lệ lao động nữ được tăng lương (*nâng bậc lương*) so với tỷ lệ tăng lương chung và tỷ lệ tăng lương của lao động nam tại doanh nghiệp: Bình đẳng.
- Số lượng lao động nữ được cử đi học, tập huấn: 0 người.
- Số lượng lao động nữ tham gia quản lý doanh nghiệp: 0 người.

### **10. Kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất**

- Việc xây dựng nội quy lao động: Có thực hiện.
- Việc đăng ký Nội quy lao động đến cơ quan quản lý nhà nước về lao động địa phương: Chưa thực hiện.
- Số vụ việc đã xử lý kỷ luật lao động: Không phát sinh; các hình thức, trình tự, thủ tục xử lý kỷ luật lao động: Không phát sinh.
- Việc xử lý kỷ luật lao động bằng hình thức phạt tiền, trừ lương: Không phát sinh.
- Những trường hợp người lao động phải bồi thường trách nhiệm vật chất: Không phát sinh.

**11. Tranh chấp lao động:** Trong thời kỳ thanh tra doanh nghiệp không xảy ra tranh chấp lao động.

### **12. Bảo hiểm xã hội bắt buộc (BHXH), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN)**

- Số người thuộc đối tượng bắt buộc tham gia BHXH: 17 người, trong đó:
  - + Số người đã tham gia: 17 người.
  - + Số người chưa tham gia: 0 người.
- Số lao động không phải tham gia BHXH bắt buộc và thực hiện các chế độ, chính sách đối với những lao động này: 0 người.
- Số sổ BHXH đã được cấp: 17 sổ; số sổ BHXH chưa được cấp: 0.
- Việc trả sổ BHXH cho người lao động khi người lao động thôi việc: Có; số lao động chưa được trả sổ BHXH: 0 người.
- Số người đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp: 17 người; số người chưa tham gia bảo hiểm thất nghiệp: 0 người.

- Tại thời điểm thanh tra, Công ty không chậm đóng BHXH, BHTN; số tiền Bảo hiểm Công ty phải đóng đến 3/2024 là **19.110.500 đồng**.

### **13. Tổ chức công đoàn**

Công ty chưa thành lập tổ chức Công đoàn cơ sở nhưng đã trích nộp kinh phí Công Đoàn cấp trên số tiền **16.4280.000 đồng**.

**14. Khiếu nại về lao động:** Trong thời kỳ thanh tra, doanh nghiệp không phát sinh khiếu nại về lao động.

## **III. KẾT LUẬN**

### **1. Những quy định của pháp luật về Lao động, An toàn vệ sinh lao động, Bảo hiểm xã hội, Bình đẳng giới doanh nghiệp đã thực hiện**

- Không thu phí tuyển dụng người lao động, nhận tài sản hoặc tiền đặt cọc người lao động để đảm bảo thực hiện hợp đồng lao động.

- Đã giao kết hợp đồng lao động với 16 người lao động thuộc đối tượng phải giao kết hợp đồng lao động.

- Đã thực hiện quy định về ngày nghỉ hằng năm đối với người lao động của doanh nghiệp.

- Đã xây dựng hệ thống thang lương, bảng lương ngày 11/3/2024 áp dụng mức lương tối thiểu là 3.700.000 đồng.

- Đã chi tiền ăn ca cho người lao động với mức 680.000 đồng/người/tháng.

- Công ty không có trường hợp người lao động bị xử lý kỷ luật lao động.

- Công ty không phát sinh các vụ khiếu nại về lao động, tranh chấp lao động.

- Đã trang bị phương tiện kỹ thuật, y tế phục vụ ứng cứu, sơ cứu khi xảy ra sự cố, tai nạn lao động.

- Có thực hiện việc tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động.

### **2. Những quy định của pháp luật về lao động, An toàn vệ sinh lao động, Bảo hiểm xã hội, Bình đẳng giới doanh nghiệp chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ:**

1. Chưa thực hiện báo cáo định kỳ về tình hình tuyển dụng và sử dụng lao động 6 tháng đầu năm và cả năm; báo cáo định kỳ về tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp 06 tháng đầu năm và cả năm đến cơ quan Sở Lao động-Thương binh và Xã hội.

2. Chưa đăng ký Nội quy lao động đến Sở Lao động-Thương binh và Xã hội về lao động địa phương theo quy định tại khoản 1, Điều 119 Bộ Luật Lao động số 45/2019/QH14.

3. Chưa bố trí người làm công tác y tế hoặc Hợp đồng với cơ sở khám, chữa bệnh theo quy định.

4. Chưa tổ chức khám phát hiện bệnh nghề nghiệp và quan trắc môi trường lao động theo Luật định.

**IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG:** Không có.

**V. HẠN CHẾ, BẮT CẬP CỦA CƠ CHẾ QUẢN LÝ, CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN VÀ KIẾN NGHỊ KHẮC PHỤC:** Không.

#### **VI. KIẾN NGHỊ**

Chánh Thanh tra Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Ninh Thuận yêu cầu người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp thực hiện các nội dung sau:

1. Báo cáo định kỳ về tình hình tuyển dụng và sử dụng lao động 6 tháng đầu năm và cả năm; báo cáo định kỳ về tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp 06 tháng đầu năm và cả năm đến cơ quan Sở Lao động-Thương binh và Xã hội theo quy định.

2. Đăng ký Nội quy lao động đến Sở Lao động-Thương binh và Xã hội về lao động địa phương theo quy định tại khoản 1, Điều 119 Bộ Luật Lao động số 45/2019/QH14.

3. Thực hiện kiểm định kỹ thuật đối với các máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; khai báo tình hình sử dụng các thiết bị, máy móc, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động đến cơ quan Sở Lao động-Thương binh và Xã hội theo quy định.

4. Bố trí người làm công tác y tế hoặc Hợp đồng với cơ sở khám, chữa bệnh theo quy định tại khoản 5, Điều 73 Luật An toàn Vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 và điểm a, khoản 5 Điều 37 Nghị định 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016.

5. Tổ chức khám phát hiện bệnh nghề nghiệp và quan trắc môi trường lao động theo Luật định.

6. Thực hiện huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động theo danh sách và thời gian đã đăng ký.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra này, Công ty Cổ phần Bio Tonic phải thực hiện các kiến nghị đã nêu từ mục 01 đến mục 06 phần V và báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện (*gửi kèm theo các văn bản, giấy tờ có liên quan*) gửi về Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Ninh Thuận (*qua Thanh tra Sở*) - Địa chỉ: Đường 16 tháng 4, phường Mỹ Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

#### **VII. CÔNG KHAI KẾT LUẬN THANH TRA**

- Công ty Cổ phần Bio Tonic thực hiện niêm yết công khai Kết luận thanh tra tại trụ sở của Công ty, ít nhất là 15 ngày liên tục theo quy định tại điểm c



Khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

- Yêu cầu Văn phòng Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Ninh Thuận thực hiện việc đăng tải công khai Kết luận thanh tra này trên trang thông tin điện tử của Sở, thực hiện ít nhất là 15 ngày liên tục theo quy định tại Khoản 1 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ.

- Giao Trưởng Đoàn thanh tra có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kết luận thanh tra nêu trên; báo cáo Chánh Thanh tra Sở Lao động-Thương binh và Xã hội theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Thanh tra Bộ LĐTBXH
- Thanh tra tỉnh
- Giám đốc, Phó GD Sở (Ô. Long)
- Văn phòng Sở;
- Công ty Cổ phần Bio Tonic;
- Thành viên ĐTT;
- Lưu: VT, HSTT.TX-15b.

(b/c);

**CHÁNH THANH TRA**



**Lê Văn Hiếu**